

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đồng Thị T - sinh ngày 29/01/1986;

- Bị đơn: Anh Lô Văn H - sinh ngày 04/8/1982;

Cùng trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị T và anh Lô Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đồng Thị T và anh Lô Văn H tự nguyện ly hôn.

- *Về việc nuôi con:* Hai bên thỏa thuận nhất trí để anh Lô Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Lô Minh H1 sinh ngày 20 tháng 4 năm 2006 và Lô Minh H2 sinh ngày 03 tháng 4 năm 2013. Chị Đồng Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Chị T có quyền thăm nom con

không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đồng Thị T và anh Lô Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; chấp nhận sự tự nguyện của chị T nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ. Ngoài ra, chị T còn nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ. Tổng cộng chị Thế nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0001920 ngày 14/7/2021 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng. Xác nhận chị Thế đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Chu Hương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến